

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH THPT ĐỢT 2
QUẢNG NAM NĂM HỌC 2023 - 2024

ĐỀ CHÍNH THỨC

Môn thi: NGỮ VĂN 10 (CHUYÊN)

Thời gian: 180 phút (không kể thời gian giao đề)

Câu 1. (8.0 điểm)

Trong tiểu thuyết *Bản du ca cuối cùng* của nhà văn Erich Maria Remarque, nhân vật Kern đã suy nghĩ: “Mình không thể phó mặc cho may rủi bởi vì cuộc sống vừa dịu hiền lại cũng vừa rất dã man. Cuộc sống là gì? Là một âm điệu nhẹ nhàng, một lời mời gọi, một tiếng thét xé rừng hoang, một tiếng gầm chấn động những chân trời xa lạ của bóng đêm quên lãng? Mình chỉ cần biết không thể chết, không muốn chịu chết”.

(Erich Maria Remarque, *Bản du ca cuối cùng*, NXB Văn nghệ Thành phố Hồ Chí Minh, 2000, tr.59)

Anh/Chị hãy trình bày ý kiến về suy nghĩ trên của nhân vật Kern.

Câu 2. (12.0 điểm)

“Văn chương hướng tới *chân, thiện, mỹ* bao giờ cũng là văn chương cho mọi người và là văn chương của muôn đời”.

(*Ngữ văn 12*, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2019, tr.187)

Anh/Chị hiểu như thế nào về nhận định trên? Bằng trải nghiệm văn học, hãy làm sáng tỏ giá trị “*mỹ*” trong văn học.

-----HẾT-----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

HƯỚNG DẪN CHẤM CHÍNH THỨC

(Hướng dẫn chấm này có 03 trang)

I. HƯỚNG DẪN CHUNG

- Giám khảo cần nắm vững *Đáp án - Thang điểm* và yêu cầu trong *Hướng dẫn chấm* này để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh đếm ý cho điểm.
- Cần linh hoạt khi vận dụng hướng dẫn chấm, phát hiện và trân trọng những bài làm thể hiện tính sáng tạo, tư duy độc lập. Nếu học sinh làm bài theo cách riêng (không có trong đáp án) nhưng đáp ứng yêu cầu của đề văn và có sức thuyết phục vẫn được chấp nhận.
- Tổng điểm toàn bài là 20.0 điểm, điểm lẻ tính đến 0.25 điểm.

II. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

Nội dung yêu cầu	Điểm
I. Yêu cầu về kĩ năng - Nắm vững cách làm bài văn nghị luận xã hội. - Bố cục rõ ràng, hợp lí; lập luận chặt chẽ; diễn đạt lưu loát; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp,... - Có những cách diễn đạt hay, hấp dẫn, văn phong sắc sảo, giàu hình ảnh,...	1.0
II. Yêu cầu về kiến thức Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách. Sau đây là một số ý cơ bản cần hướng đến:	7.0
1. Giải thích - <i>cuộc sống dịu hiền (âm điệu nhẹ nhàng, lời mời gọi)</i>: chỉ cuộc sống bình yên, hạnh phúc,... - <i>cuộc sống dã man (tiếng thét xé rìu rừng hoang, tiếng gầm chấn động)</i>: chỉ cuộc sống nhiều hiểm nguy, khó khăn, biến cố,... - <i>không thể phó mặc cho may rủi, không thể chết, không muốn chịu chết</i>: không buông xuôi, phó mặc cho sự ngẫu nhiên, không chắc chắn; không khuất phục, không chấp nhận thất bại. => Như vậy, suy nghĩ của nhân vật Kern đã đưa ra một cách nhìn về cuộc sống, một thái độ sống: Cuộc sống có khi bình yên, hạnh phúc nhưng lắm khi gian nan, trắc trở nên con người phải có một tâm thế sống bản lĩnh, chủ động, tích cực.	1.5
2. Bàn luận	4.5
<i>Đây là nhận định sâu sắc về bản chất cuộc sống và tâm thế sống:</i> - Bản chất cuộc sống: luôn tồn tại nhiều mặt đối lập, có lúc êm đềm, hạnh phúc; có lúc chứa đựng hiểm nguy, khó khăn, cám dỗ. May rủi là ngẫu nhiên và nó không có quyền năng thay đổi vận mệnh. - Tâm thế sống, thái độ sống: + Trước bản chất cuộc sống như vậy, con người có nhiều lựa chọn, ứng xử. Tuy nhiên, sự lựa chọn nào cũng phải nằm trong tầm kiểm soát và do bản thân quyết định. Và lựa chọn tâm thế sống sẽ quyết định cuộc đời của mỗi người. + Với tâm thế sống chủ động, không đầu hàng, con người sẽ vượt qua được may	3.5

Nội dung yêu cầu	Điểm
rủi, làm chủ cuộc đời, hoàn thiện bản thân. + Với tâm thế sống bị động, phó mặc cho may rủi, con người trở nên hèn nhát, buông xuôi cho số phận, dễ dàng gục ngã trước khó khăn, thử thách. Từ đó, khiến con người thất bại, dễ sa ngã,... <i>* Thí sinh cần biết chọn lọc dẫn chứng tiêu biểu, giàu sức thuyết phục để làm sáng tỏ cho lập luận trong bài viết.</i>	
* Mở rộng - Cần phê phán lối sống thụ động, dễ từ bỏ,... - Cuộc sống luôn tồn tại những nguy cơ dễ khiến con người rơi vào cái <i>chết</i> nhưng đó cũng là cơ hội cho ta thể hiện bản lĩnh sống, khẳng định nhân cách, tâm hồn cao đẹp. Biết chấp nhận thất bại để sửa chữa sai lầm, hoàn thiện bản thân. - <i>Không muốn chết, không muốn chịu chết</i> không đồng nghĩa với lối sống bất chấp, không phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện, năng lực của bản thân; đi ngược với những giá trị tốt đẹp của con người, xã hội, đất nước.	1.0
3. Bài học nhận thức và hành động - Mỗi người phải nhận thức sâu sắc về bản chất cuộc sống và có ý thức lựa chọn một tâm thế sống tích cực. - Sống không đổ lỗi cho hoàn cảnh, nỗ lực hết mình, biết giữ lập trường, có tầm nhìn sáng suốt để chọn cho mình một lối đi riêng tích cực, phù hợp với năng lực, sở trường bản thân,...	1.0

Câu 2. (12.0 điểm)

Nội dung yêu cầu	Điểm
I. Yêu cầu về kĩ năng - Nắm vững cách làm bài văn nghị luận văn học. - Bố cục đầy đủ, kết cấu rõ ràng, lập luận chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp. - Có những cách diễn đạt hay, hấp dẫn, văn phong sắc sảo, giàu hình ảnh, cảm xúc,...	1.5
II. Yêu cầu về kiến thức Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách. Sau đây là một số ý cơ bản cần hướng đến:	10.5
1. Giải thích - Văn học hướng tới <i>chân</i> là văn học hướng tới phản ánh chân thực hiện thực cuộc sống, đi sâu khám phá, phát hiện bản chất quy luật của đời sống và thế giới tâm hồn con người. Từ đó, giúp con người hiểu biết rõ hơn, sâu hơn về cuộc sống xung quanh và về chính mình. - Văn học hướng tới <i>thiện, mỹ</i> là văn học hướng tới khám phá, phát hiện, trân trọng, nâng niu những giá trị tốt đẹp của con người và cuộc đời, chuyển tải những thông điệp nhân văn thông qua những hình thức nghệ thuật giàu tính thẩm mỹ. Từ đó, giúp con người nâng cao tư tưởng, tình cảm theo chiều hướng tích cực, giúp con người biết cảm nhận và rung động trước cái đẹp.	2.5

Nội dung yêu cầu	Điểm
→ Hướng tới <i>chân, thiện, mỹ</i> là phẩm chất cơ bản của văn học chân chính. Nhận định trên khẳng định những giá trị cốt lõi, bền vững của văn học: giá trị nhận thức, giá trị giáo dục, giá trị thẩm mỹ.	
2. Bình luận - Giá trị nhận thức và giá trị giáo dục của văn học chỉ có thể phát huy một cách tích cực nhất, hiệu quả cao nhất khi gắn với giá trị thẩm mỹ – giá trị đặc trưng của văn học. - Ngoài nhu cầu muốn hiểu biết, hướng thiện, con người luôn có nhu cầu cảm thụ, thưởng thức cái đẹp và luôn mong muốn cuộc sống đẹp hơn. - Biểu hiện của giá trị thẩm mỹ trong văn học: + Vẻ đẹp ở nội dung tư tưởng: văn học mang đến vẻ đẹp muôn màu của cuộc đời (vẻ đẹp thiên nhiên, vẻ đẹp cuộc sống, vẻ đẹp con người). + Vẻ đẹp ở hình thức nghệ thuật: ngôn từ, kết cấu, hình ảnh, chi tiết, giọng điệu, nhân vật, ... - Tác phẩm văn học chỉ thực sự có giá trị thẩm mỹ khi cái Đẹp trong nội dung tư tưởng kết hợp hài hòa với cái Đẹp trong hình thức nghệ thuật. - Cái <i>mỹ</i> trong văn chương chỉ thực sự có giá trị khi nó gắn liền với cái <i>chân</i> , cái <i>thiện</i> . Giá trị thẩm mỹ cùng với giá trị nhận thức và giá trị giáo dục xuyên thấm vào nhau trong quá trình tác động đến người đọc.	3.0
3. Chứng minh Thí sinh lựa chọn dẫn chứng tiêu biểu và phân tích, làm sáng tỏ được những biểu hiện của giá trị thẩm mỹ.	3.5
4. Đánh giá chung - Câu nói trên đã khẳng định được những giá trị cần có của văn học chân chính. - Từ đó, đặt ra yêu cầu đối với hoạt động sáng tác và tiếp nhận: + Nhà văn phải lao động nghiêm túc, có tầm nhìn sâu rộng, có nhân sinh quan tiến bộ, có tấm lòng nhân đạo, đồng thời phải trau dồi tài năng nghệ thuật để có thể sáng tạo được những tác phẩm giàu <i>chân, thiện, mỹ</i> cho con người và cho muôn đời. + Người đọc không ngừng nâng cao trình độ hiểu biết, tích lũy kinh nghiệm tiếp nhận văn học, biết trân trọng những tác phẩm văn học, trân trọng tài năng và tấm lòng của người nghệ sĩ.	1.5

-----HẾT-----